

Số: 957 /QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 16 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ lĩnh vực thủy sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2018 - 2020.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 735/QĐ-TTg ngày 01/3/2013 của Thủ Tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổ chức lại sản xuất trong khai thác thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 655/QĐ-BNN-TCTS ngày 09/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc kế hoạch chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ tái cơ cấu ngành thủy sản giai đoạn 2017 -2020;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại công văn số 579/SNN-QLXDCT, ngày 09/3/2018 về việc phê duyệt Kế hoạch chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ lĩnh vực thủy sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu giai đoạn 2018 - 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ lĩnh vực thủy sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2018 -2020.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các Sở, ngành, các đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện các nội dung được giao tại Kế hoạch chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ lĩnh vực thủy sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2018 - 2020.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Công thương, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ NN&PTNT (b/c);
- TTr - TU; TTr- HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Đài PTTH tỉnh, Báo BRVT;
- Lưu: VT, KT8. (18).



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Tuấn Quốc

KẾ HOẠCH

Chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ lĩnh vực thủy sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2018 -2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 9.57/QĐ-UBND ngày 16.../.../2018
của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung.

Chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ vào các lĩnh vực khai thác, bảo quản sản phẩm trên tàu cá và nuôi trồng thủy sản nhằm giúp các tổ chức và người dân tiếp cận, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, giảm tổn thất sau thu hoạch; sớm phát triển ngành thủy sản trở thành ngành sản xuất hàng hóa, có khả năng cạnh tranh cao, tăng tỷ trọng trong cơ cấu nông-lâm-ngư phù hợp với tiềm năng của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn, giới thiệu các tiến bộ khoa học công nghệ về khai thác, nuôi trồng và bảo quản sản phẩm thủy sản cho tổ chức, cá nhân tiếp cận để chuyển giao và ứng dụng vào hoạt động sản xuất.

- Chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ trong khai thác thủy sản, bảo quản sau thu hoạch trên tàu cá gồm: Nâng cao hiệu quả khai thác, giảm tổn thất sau thu hoạch với số lượng mô hình được chuyển giao 05 mô hình.

- Chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ trong nuôi trồng thủy sản gồm: Nâng cao chất lượng giống, năng suất nuôi và chất lượng sản phẩm các đối tượng nuôi chủ lực: Tôm sú, tôm thẻ chân trắng, cá chẽm, cá mú, cá bớp, cá chim trắng vây vàng, cá mao ếch, hàu, sò huyết...

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN.

1. Tập huấn, đào tạo, tham quan mô hình ứng dụng khoa học công nghệ.

- Tổ chức Hội nghị tập huấn, giới thiệu các tiến bộ khoa học công nghệ về khai thác, nuôi trồng và bảo quản sản phẩm thủy sản; chính sách của Nhà nước về chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ để huy động nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân cho hoạt động chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ.

- In ấn và cấp phát các tài liệu, sách hướng dẫn kỹ thuật về khoa học công nghệ trong các lĩnh vực khai thác, bảo quản và nuôi trồng thủy sản.

- Tổ chức các Hội thảo về ứng dụng khoa học công nghệ để các tổ chức, cá nhân trao đổi, tiếp cận và ứng dụng vào hoạt động sản xuất thực tiễn của từng lĩnh vực.

- Tổ chức đoàn tham quan, học tập các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực khai thác, bảo quản và nuôi trồng thủy sản để áp dụng vào thực tế sản xuất.

- Kết nối với tổ chức, cá nhân ở nước ngoài để chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ cho ngư dân trên địa bàn tỉnh.

2. Lĩnh vực khai thác và bảo quản sau thu hoạch trên tàu cá.

- Tiếp nhận chuyển giao, ứng dụng quy trình kỹ thuật khai thác mực và cá nỏ nhỏ bằng lưới chụp mực ở vùng biển xa bờ: 01 mô hình.

- Tiếp nhận chuyển giao, ứng dụng công nghệ bảo quản thủy sản trên tàu cá xa bờ bằng lạnh kết hợp (*lạnh ngâm, lạnh thấm*): 01 mô hình.

- Tiếp nhận chuyển giao, ứng dụng quy trình kỹ thuật khai thác cá ngừ và cá nỏ nhỏ ở vùng biển xa bờ bằng lưới vây đuôi: 01 mô hình.

- Xây dựng mô hình chuyển đổi nghề lưới kéo sang nghề khai thác thủy sản khác (*lưới rê, chụp mực và nghề câu*): 01 mô hình.

- Chuyển giao, ứng dụng máy điện hàng hải cho nghề lưới vây, lưới rê khai thác hải sản xa bờ như: Radar Furuno, Koden (*quyết xa 32, 48, 72 hải lý*); máy dò ngang (*quyết 360°*); định vị hải đồ màu; máy đo dòng chảy, phao vô tuyến, điện thoại vệ tinh, máy giám sát hành trình tàu cá.

- Chuyển giao, ứng dụng công nghệ làm hầm bảo quản thủy sản trên tàu cá xa bờ bằng vật liệu PU (*Polyurethane*), Composite và Inox.

- Chuyển giao, ứng dụng công nghệ lọc nước biển thành nước ngọt sử dụng cho nhu cầu sinh hoạt trên tàu cá.

- Tiếp nhận chuyển giao, ứng dụng công nghệ bảo quản thủy sản trên tàu cá xa bờ bằng thiết bị sản xuất nước đá sệt từ nước biển: 01 mô hình.

3. Lĩnh vực nuôi trồng thủy sản.

3.1. Tôm sú, tôm thẻ chân trắng:

Tiếp nhận chuyển giao Quy trình kỹ thuật nuôi công nghiệp (thâm canh, siêu thâm canh) tôm nước lợ phòng chống dịch bệnh bảo đảm an toàn thực phẩm, năng suất cao.

3.2. Hàu cửa sông:

- Tiếp nhận chuyển giao Quy trình kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thương phẩm hàu cửa sông (*hàu bản địa tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu*).

- Tiếp nhận chuyển giao Quy trình kỹ thuật sản xuất giống và nuôi thương phẩm giống Hàu Thái Bình Dương (*Crassostrea gigas*) theo quy trình và phương pháp mới tại sông Chà Và, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu.

3.3. Cá biển:

Tiếp nhận, chuyển giao quy trình sản xuất giống và nuôi thương phẩm một số loài cá biển (*cá mú, cá bớp, cá chim trắng vây vàng, cá chẽm, cá bẹ vầu*) với

quy mô nuôi công nghiệp bằng công nghệ lồng kiểu Nauly tại các vùng biển mở tỉnh tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN.

Tổng nhu cầu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ ưu tiên giai đoạn 2018 ÷ 2020 là 30.420 triệu đồng (*Ba mươi tỷ, bốn trăm hai chục triệu đồng*). Trong đó:

- Ngân sách tỉnh: 16.850 triệu đồng;
- Nguồn đối ứng của các tổ chức và người dân 13.570 triệu đồng

Dự kiến phân kỳ từng năm như sau:

- Năm 2018: 1.892.000.000 đồng;
- Năm 2019: 15.484.000.000 đồng;
- Năm 2020: 13.044.000.000 đồng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh BRVT.

- Trên cơ sở nội dung Kế hoạch và tình hình thực tế, hàng năm phối hợp với Sở Tài chính tham mưu đề xuất UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì thực hiện một số nhiệm vụ được phân công theo chức năng nhiệm vụ, phối hợp cùng Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản II, Phân viện Viện Nghiên cứu Hải sản phía Nam, các đơn vị chức năng có liên quan và các tổ chức khác thực hiện chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ vào các lĩnh vực khai thác, bảo quản sản phẩm trên tàu cá và nuôi trồng thủy sản theo kế hoạch được duyệt.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch và báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu cơ quan cấp trên.

2. Sở Khoa học và Công nghệ.

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các Sở, ban, ngành có liên quan đề xuất điều chỉnh, bổ sung các cơ chế, chính sách có liên quan tới hỗ trợ tăng cường năng lực ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và tiến bộ kỹ thuật vào lĩnh vực thủy sản.

Ưu tiên thực hiện các chương trình, dự án, mô hình khoa học và công nghệ chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực thủy sản từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm của tỉnh và các nguồn kinh phí hỗ trợ khác để triển khai Kế hoạch có hiệu quả.

3. Sở Tài chính.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thẩm định kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung theo kế hoạch trình UBND tỉnh theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức tuyên truyền sâu rộng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và mô hình sản xuất khai thác, nuôi trồng thủy sản ứng dụng khoa học công nghệ đã thành công.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung theo Kế hoạch trên địa bàn.

Yêu cầu các Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan căn cứ Kế hoạch đề tổ chức thực hiện theo quy định. *l.h*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *mmh*



l.h
Lê Tuấn Quốc